

Số: 6531 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2015**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3290/TTr-STP ngày 02/12/2014.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP; |      đề b/c
- BCĐCCTP Thành ủy;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- VPUBNDTP: CVP, PCVP Nguyễn Văn Hoạt;
- Các phòng chuyên viên;
- TTT Công báo, Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, NCo.

38461 - 130 -

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Kẻ Hồng Sơn**

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6531/QĐ-UBND  
ngày 08 tháng 12 năm 2014 của UBND Thành phố)*

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004 và Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2015 cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Rà soát văn bản nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

b) Hệ thống hóa văn bản nhằm công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

#### **2. Yêu cầu**

a) Hoạt động rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải được các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát và tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc triển khai thực hiện hoạt động rà soát, hệ thống hóa theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên**

a) Rà soát theo văn bản là căn cứ pháp lý quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 và Điều 3 Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến quy định của văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát; văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cùng cấp với cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

b) Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát ngay khi có căn cứ theo Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013; đảm bảo về nội dung, trình tự thủ tục rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ và Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp.

### **2. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần**

Văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần quy định tại Điểm a, b, c, đ Khoản 1 Điều 12 và Điểm c Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 phải được lập danh mục theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp và công bố theo quy định, bao gồm các văn bản có thời điểm hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm dương lịch (tính từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015).

Việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần là văn bản hành chính và phải được công bố chậm nhất là ngày 30/01/2016.

### **3. Hệ thống hóa văn bản chuyên đề, lĩnh vực:**

- Tổ chức việc hệ thống hóa các văn bản do HĐND và UBND Thành phố ban hành (từ ngày 01/8/2008 đến ngày 31/12/2014) thuộc lĩnh vực Xây dựng, Đất đai, Thuế, phí và lệ phí.

- Phát hành Tập hệ thống hóa văn bản do HĐND và UBND Thành phố ban hành thuộc lĩnh vực Xây dựng, Đất đai, Thuế, phí và lệ phí.

Thời gian thực hiện: Quý II và Quý III năm 2015.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Giám đốc và Thủ trưởng các sở, ban, ngành**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc rà soát thường xuyên các văn bản do HĐND và UBND Thành phố ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của mình (theo Khoản 1. Mục II Kế hoạch). Việc rà soát văn bản phải được thiết lập hồ sơ và gửi Sở Tư pháp để lấy ý kiến theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp. Kịp thời trình UBND Thành phố hồ sơ rà soát văn bản để xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát theo thẩm quyền.

Kết quả rà soát được gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trước ngày 31/10/2015 và theo địa chỉ Email: donhuquynh\_sotp@hanoi.gov.vn.

#### **2. Giám đốc Sở Tư pháp**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện kế hoạch này.

b) UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Tổ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố. Tổ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố gồm: Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp làm Tổ trưởng, các thành viên là đại diện các sở, ban, ngành có liên quan và công chức làm công tác rà soát văn bản của Sở Tư pháp.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục thuế tổ chức hệ thống hóa và phát hành Tập hệ thống hóa các văn bản thuộc lĩnh vực Xây dựng, Đất đai, Thuế, phí và lệ phí theo Khoản 3 Mục II Kế hoạch này.

d) Trình UBND Thành phố công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định.

e) Tổng hợp, kết quả rà soát, hệ thống hóa chung của các cơ quan chuyên môn liên quan trình UBND Thành phố.

#### **3. Văn phòng UBND Thành phố:**

Phối hợp với các đơn vị liên quan tạo điều kiện để các sở, ban, ngành thu thập đầy đủ các văn bản do UBND Thành phố ban hành thuộc đối tượng rà soát; phối hợp với Sở Tư pháp đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã thực hiện Kế hoạch này

#### **4. Sở Tài chính**

Có trách nhiệm bố trí kinh phí giao Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố và hướng dẫn thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

## **5. Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã**

Căn cứ Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng và thực hiện ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành.

## **6. Đề nghị Thường trực HĐND Thành phố**

Chỉ đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố, Ban Pháp chế phối hợp và tạo điều kiện để các sở, ban, ngành tập hợp đầy đủ các Nghị quyết do HĐND Thành phố ban hành thuộc đối tượng rà soát, hệ thống hóa.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp và báo cáo UBND Thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH ✓**

